TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **244**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2023.
V/v tranh chấp: xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hoa**

2. Bà **Nguyễn Thị Linh**

- Thư ký phiên tòa: bà **Trần Thị Ngọc Thúy,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên Tòa: ông **Nguyễn Văn Quí** - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2023 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 29/05/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2023 của Toà án nhân dân huyện Gò Công Tây, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **HUỲNH THỊ NGỌC T** – sinh năm 2000;

Địa chỉ: tổ 3, ấp X, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Anh **NGUYỄN TƯƠI NHẬT Q** – sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp X, xã B, huyện G, Tiền Giang.

(Chị T xin vắng mặt, anh Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc T trình bày: chị và anh Nguyễn Tươi Nhật Q cưới nhau vào năm 2016, có sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2018. Sau khi cưới chị và anh Q sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Q

thường xuyên nhậu nhẹt còn hành hung chi. Đời sống chung kéo dài đến tháng 11/2022 thì sống ly thân cho đến nay. Nay chị T yêu cầu xin ly hôn với anh Q.

- Về con chung: có 02 con tên Huỳnh Mai Thanh N – sinh ngày 01/8/2017 và Nguyễn Nhật Công Ch – sinh ngày 28/9/2018, hiện hai cháu N và Ch đang sống với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng hai cháu N và Ch, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

***** Bị đơn anh Nguyễn Tươi Nhật Q đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Q, nhưng anh Q không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị T.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc T xin vắng mặt.

Bị đơn anh Nguyễn Tươi Nhật Q vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc T; về con chung: giao cho chị Huỳnh Thị Ngọc T được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu Huỳnh Mai Thanh N – sinh ngày 01/8/2017 và Nguyễn Nhật Công Ch – sinh ngày 28/9/2018; về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là "xin ly hôn".

[1] Xét nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt chị T.

[2] Xét bị đơn anh Nguyễn Tươi Nhật Q đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Q vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt anh Q.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc T là có cơ sở. Vì chị Huỳnh Thị Ngọc T và anh Nguyễn Tươi Nhật Q cưới nhau vào năm 2016, được sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu số 119 ngày 31/10/2018. Sau khi cưới chị T và anh Q sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, và chị T và anh Q sống ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay, mà giữa chị T, anh Q vẫn không

hàn gắn được tình cảm. Cho thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh Q đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai Huỳnh Mai Thanh N – sinh ngày 01/8/2017 và Nguyễn Nhật Công Ch – sinh ngày 28/9/2018. Xét yêu cầu này của chị T là có cơ sở vì hiện hai cháu N và Ch đang sống với chị T đã ổn định cuộc sống, nếu thay đổi sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cũng như sinh hoạt bình thường của hai cháu. Do đó để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của hai cháu N và Ch, nên Hội đồng xét xử giao hai cháu N và Ch cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; chị T không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung: chị T và anh Q không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nếu sau này chị T và anh Q có tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án khác.

[7] Về nợ chung: không có.

[8] Về án phí: do chị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 175, 177, 227, 228, 233, 235 Bộ luật tố tụng dân sự

- Áp dụng vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc T.

Chị Huỳnh Thị Ngọc T được ly hôn với anh Nguyễn Tươi Nhật Q.

Về con chung; giao cho chị Huỳnh Thị Ngọc T được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu Huỳnh Mai Thanh N – sinh ngày 01/8/2017 và Nguyễn Nhật Công Ch – sinh ngày 28/9/2018 cho đến khi hai cháu N và Ch đủ 18 tuổi, lao động được. Anh Nguyễn Tươi Nhật Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Tươi Nhật Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về án phí: chị Huỳnh Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo

biên lai thu số 0026988 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, do vậy chị T đã nộp xong án phí.

Báo các đương sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án văn hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu
- Các đương sự.

Nguyễn Văn Tuấn Anh